

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST
Ngày 24 tháng 4 năm 2019
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương

2. Ông Hà Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 190/2018/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐST - HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1982; Nơi cư trú tại: thôn Q, xã Đ, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc; có mặt

Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1981; Nơi cư trú tại: thôn Q, xã Đ, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn chị Dương Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Hoàng Văn T ngày 23/5/2002, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ. Trước khi kết hôn anh chị có được tự do tìm hiểu tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng gia đình anh T được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Chị H xác định quá trình vợ chồng chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn không được hòa thuận hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn do kinh tế gia đình khó khăn và tính cách sống ngang ngược của anh T nên anh T đã phải đi cải tạo về hành vi trộm cắp tài sản và bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, khi chấp hành án xong về nhà anh T không những không thay đổi mà còn có nhiều lần đánh chị. Ngày

13/10/2018 anh T đã đánh chị phải đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc đến ngày 18/10/2018 chị về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian sống ly thân hai bên gia đình không dàn xếp gì để vợ chồng về đoàn tụ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị được ly hôn với anh Tuấn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Hoàng Văn T1, sinh ngày 23/02/2003 và Hoàng Xuân Tr, sinh ngày 23/10/2005; hiện nay cháu T1 đang ở cùng anh T, cháu Tr đang ở cùng chị H. Ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Tr còn để anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu T1; chị không đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay chị làm công nhân thu nhập bình quân của chị là 7.000.000đ đến 9.000.000đ/tháng.

Về tài sản và các nghĩa vụ dân sự: Chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Văn T trình bày: Về thời gian kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống, thời điểm sống ly thân như chị H trình bày là đúng. Anh cho rằng giữa vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn mà chỉ là những mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày và anh xác nhận có 01 lần anh đã đánh chị H phải đi viện. Sau đó anh đã biết lỗi nên đã đưa chị H đi bệnh viện để điều trị. Chị H về nhà mẹ đẻ từ ngày 18/10/2018 và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Chị H xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên anh đề nghị được đoàn tụ. Khi chị H có đơn ly hôn anh xác định đã nhiều lần trực tiếp xin lỗi chị H và đã làm mọi cách nhưng chị H vẫn không về chung sống cùng anh, tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Nếu chị H nhất quyết xin ly hôn anh đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn đơn phương còn anh xác định không bao giờ là người ly hôn vì các con.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như chị H trình bày là đúng. Ly hôn, anh đề nghị được trực tiếp nuôi cháu T1 còn để chị H trực tiếp nuôi cháu Tr; anh không đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh đang làm nghề kinh doanh tự do (bán vịt quay) tại xã Đ thu nhập bình quân là 300.000đ/ngày.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tại UBND xã Đ, xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị H T là trầm trọng do kinh tế gặp khó khăn, khi vợ chồng có mâu thuẫn anh T có hành vi đánh chị H, vợ chồng thường hay cãi chửi nhau nên đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành lấy lời khai cháu T1 và cháu Tr thể hiện nguyện vọng cháu T1 mong muốn được ở cùng anh T và cháu Tr muốn được ở cùng chị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và

tại phiên tòa tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng thì nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Dương Thị H đề nghị giải quyết ly hôn với anh Hoàng Văn T.

Về nuôi con chung: Chấp nhận sự tự nguyện của các đương sự về thống nhất người trực tiếp nuôi dưỡng con là chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con là Hoàng Xuân Tr, sinh ngày 23/10/2005. Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng con là Hoàng Văn T1, sinh ngày 23/02/2003; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở

Về án phí: Chị H phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị H và anh Hoàng Văn T kết hôn ngày 23 tháng 5 năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Sông Lô là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình vợ chồng chung sống theo chị H không được hạnh phúc do trong thời gian vợ chồng chung sống anh T nhiều lần có hành vi dùng bạo lực đối với chị dẫn đến vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không có hạnh phúc, chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh T không thay đổi. Anh T cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là không lớn, anh thừa nhận có đánh chị H đến mức phải đi bệnh viện điều trị nên chị H mới nhất quyết xin ly hôn và anh đề nghị xin đoàn tụ vì các con.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Đ thể hiện anh T có hành vi đánh chị H, mâu thuẫn giữa vợ chồng là trầm trọng. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nguyện vọng xin đoàn tụ của anh T là không thực tâm mà chỉ nhằm cố tình gây khó khăn cho chị H để kéo dài cuộc hôn nhân không có hạnh phúc. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn

nhân và gia đình xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T.

[2] Về nuôi con chung: Chị H và anh T có hai con chung là Hoàng Văn T1, sinh ngày 23/02/2003 và Hoàng Xuân Tr, sinh ngày 23/10/2005,

Chị H và anh T đều có quan điểm đề chị H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Tr, anh T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T1. Hai bên không đề nghị cấp dưỡng nuôi con. Xét quan điểm của các đương sự về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn là tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của các con và quy định pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của anh chị về việc thống nhất về người trực tiếp nuôi dưỡng con và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản và các nghĩa vụ dân sự: Chị H và anh T không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Dương Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Dương Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T.
2. Về nuôi con chung: Chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con là Hoàng Xuân Tr, sinh ngày 23/10/2005. Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng con là Hoàng Văn T1, sinh ngày 23/02/2003. Hiện nay cháu Tr đang ở cùng chị H và cháu T1 đang ở cùng anh T. Hai bên không đề nghị cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3/ Về án phí: Chị Dương Thị H phải chịu 300.000đ (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2017/0001413 ngày 07/12/2018 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Chị H đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Khương Đặng Khánh Hằng

